

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của của bà Lê Thị T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 03 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con của bà Lê Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Bà Lê Thị T, sinh năm 1985; nơi đăng ký thường trú: Tổ 10B, ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương;

2. Ông Lê Văn T1, sinh năm 1987; nơi đăng ký thường trú: Tổ 10B, ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 4 năm 2024 là phù hợp các điều kiện công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 4 năm 2024 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn T1 và bà Lê Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Lê Huy H, sinh ngày 09/4/2007 và cháu Lê Văn Quang A, sinh ngày 11/12/2017. Bà Lê Thị T không yêu cầu ông Lê Văn T1 phải cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Ông Lê Văn T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở. Trường hợp ông T1 lạm dụng quyền thăm nom, chăm sóc con chung để gây khó khăn, cản trở cho việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung của bà T thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con chung của ông T1.

Vì quyền lợi hợp pháp về mọi mặt của con chung, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi một trong các bên hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã T, huyện T,  
tỉnh Thanh Hóa;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: VT, HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Mạnh Hùng**